

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PL
TỈNH BL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HSST
Ngày 27 tháng 02 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL, TỈNH BL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Nguyễn Hồng Lành**,

Bà **Lê Thị Kiều** – Chuyên viên Phòng GD-ĐT huyện PL.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Danh Văn An** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh BL

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh BL tham gia phiên tòa:
Ông **Trần Tấn Trung** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh BL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Bị cáo: **PHAN NGỌC H**, sinh năm 1995; Nơi sinh: huyện Hồng Dân, tỉnh BL;

Nơi ĐKNKTT: ấp Chủ Chọt, xã Ninh Thạnh Lợi A, huyện Hồng Dân, tỉnh BL; chỗ ở hiện nay: Không có chỗ ở cố định. nghề nghiệp: làm Thê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hữu Thọ, sinh năm 1971 và bà Phan Thị Ngọc Bích, sinh năm 1972; bị cáo có vợ tên Lê Mộng Thùy, sinh năm 1997 (đã ly hôn); Tiền án; tiền sự: không có; Nhân thân: Ngày 28/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 05/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng; bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/10/2019 đến nay (có mặt).

- Bị hại:

1/ **Trần Lâm Huỳnh M**, sinh ngày 23/8/2008; địa chỉ: ấp Bình Bảo, xã Vĩnh Phú Tây, huyện PL, tỉnh BL (vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1954; địa chỉ: ấp Bình Bảo, xã Vĩnh Phú Tây, huyện PL, tỉnh BL (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Trần Lâm Huỳnh M: Bà **Huỳnh Nguyễn Hoài Th** là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh BL (có mặt).

2/ **Trần Kim B**, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp Bình Bảo, xã Vĩnh Phú Tây, huyện PL, tỉnh BL (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Huỳnh Thị Ngọc Hân, sinh ngày 11/01/2005; địa chỉ: ấp Khúc Tréo A, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh BL (vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của Huỳnh Thị Ngọc Hân: Bà **Nguyễn Thị Hoa**, sinh năm 1960; địa chỉ: ấp Khúc Tréo A, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh BL (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 27/9/2019, Phan Ngọc H điều khiển xe mô tô biển số 94AF-002.77 (xe của Trần Văn Dũ) đến nhà ông Trần Văn T ngụ ấp Bình Bảo, xã Vĩnh Phú Tây, huyện PL, tỉnh BL. Sau đó, Phan Ngọc H đột nhập vào nhà ông T, lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Huawaei 2i của Trần Kim B và 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc của Trần Lâm Huỳnh M. Sau khi trộm được các tài sản trên Phan Ngọc H đem bán điện thoại di động hiệu Huawaei 2i cho cửa hàng điện thoại Phương Ngọc (do chị Nguyễn Phương Ngọc làm chủ) với số tiền 600.000 đồng; điện thoại Iphone 6 Phan Ngọc H cất giữ, quá trình điều tra đã Th hồi trả lại cho chủ sở hữu.

Theo kết luận định giá tài sản số 51/BKL-HĐĐGTS ngày 10/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện PL, tỉnh BL, kết luận: 01 điện thoại Iphone 6, còn 93,97% giá trị sử dụng, có giá trị bằng 1.440.873 đồng, 01 điện thoại Huawei Nove 2i Blue còn 68,90% giá trị sử dụng, có giá trị bằng 2.429.874 đồng; 01 sim điện thoại có giá trị bằng 50.000 đồng.

Cáo trạng số 04/CT-KSĐT ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL đã truy tố Phan Ngọc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Ngoài ra, quá trình điều tra còn chứng minh được ngày 25/9/2019 Phan Ngọc H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro của Huỳnh Thị Ngọc Hân. Quá trình điều tra không Th hồi được tài sản, không chứng minh được ngày tháng mua tài sản nên Hội đồng định giá không định giá được. Gia đình Phan Ngọc H và Huỳnh Thị Ngọc Hân đã thỏa Thận bồi thường xong (500.000đồng). Do đó, cáo trạng không truy tố hành vi trên của Phan Ngọc H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Ngọc H mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề xuất hướng giải quyết.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quan điểm: Thống nhất với tội danh, điều luật mà viện kiểm sát nhân dân huyện PL đã truy tố đối với bị cáo Phan Ngọc H. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Lâm Huỳnh M đã

nhận lại tài sản nên Trần Lâm Huỳnh M và người đại diện không yêu cầu bị cáo bồi thường; về hình phạt: Yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Ngọc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của bị hại cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vì mục đích vụ lợi cá nhân vào ngày 27/9/2019 bị cáo Phan Ngọc H có hành vi đột nhập vào nhà ông Trần Văn T ngụ ấp Bình Bảo, xã Vĩnh Phú Tây, huyện PL, tỉnh BL lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Huawaei 2i của Trần Kim B và 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc của Trần Lâm Huỳnh M, tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại qua giám định có giá trị bằng 3.920.747 đồng.

[3] Xét thấy, khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Ngọc H là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý, sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại như đã nêu trên thì hành vi của bị cáo Phan Ngọc H đã đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Cần phải có một mức án đủ để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Bị hại Trần Lâm Huỳnh M là người dưới 16 tuổi nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại, thành khẩn khai báo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách

nhệm hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường xong (bị cáo bồi thường cho Trần Kim B 3.500.000 đồng, Huỳnh Thị Ngọc Hân 500.000 đồng), không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Bị cáo Phan Ngọc H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc H, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2/ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc H 04 (bốn) tháng 14 (mười bốn) ngày tù. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2019 đến ngày 27/02/2020, thời hạn tạm giam bằng thời hạn tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo Phan Ngọc H nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Ngọc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện PL; VKSND tỉnh BL;
- Sở tư pháp tỉnh BL;
- CCTHADS huyện PL;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

Trần Quang Khang